TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thúy An**.

Thư ký phiên họp:Bà **Huỳnh Ngọc Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long *tham gia phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2023, về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1958. (có mặt)

Địa chỉ cư trú: số C, khu D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Nguyễn Trí T**, sinh năm 1978. (có mặt)

2/ Anh **Nguyễn Trí T1**, sinh năm 1981. (có mặt)

3/ Chị **Nguyễn Thị Thuỳ D**, sinh năm 1982. (có mặt)

4/ Chị **Nguyễn Thị Thuỳ Q**, sinh năm 1987. (có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: số C, khu D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 25 tháng 7 năm 2023 và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Huỳnh Thị L trình bày:

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1953 là chồng của bà. Giữa bà và ông T kết hôn năm 1977 và chung sống cho đến nay. Bà và ông T có 04 người con

chung là Nguyễn Trí T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Thị Thuỳ D và Nguyễn Thị Thuỳ Q. Hiện nay ông Nguyễn Ngọc T đang bị bệnh mất trí nhớ, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự, mọi sinh hoạt hằng ngày và đi lại rất khó khăn khoảng hơn 01 năm nay. Bệnh của ông T ngày càng nặng, mất khả năng làm chủ hành vi dân sự nên bà yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự và được quyền giám hộ cho ông T để giải quyết những công việc có liên quan. Bà thống nhất Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 348/2023/KLGĐYC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trí T, anh Nguyễn Trí T1, chị Nguyễn Thị Thuỳ D và chị Nguyễn Thị Thuỳ Q cùng trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà Huỳnh Thị L về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự và đồng ý để bà Huỳnh Thị L giám hộ cho ông Nguyễn Ngọc T. Các anh chị thống nhất Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 348/2023/KLGĐYC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự.

Về nội dung yêu cầu: Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự căn cứ khoản 1 Điều 149, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 46, 47, 49, 53, 54, 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị L về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự. Bà Huỳnh Thị L là người giám hộ đương nhiên đối với ông Nguyễn Ngọc T. Về lệ phí: Miễn cho bà Huỳnh Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Trà Ôn nhận định:

[1] Về việc xác định yêu cầu và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị L yêu cầu Toà án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự Toà án xác định đây là *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*".

Ông Nguyễn Ngọc T là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có nơi cư trú tại số C, khu D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Do đó,

căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Xét thấy ông Nguyễn Ngọc T là chồng của bà Huỳnh Thị L, ông T hiện nay đang mắc bệnh mất trí nhớ, hạn chế vận động, giảm thính lực. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 348/2023/KLGĐYC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ, kết luận: Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: Mất trí Alzheimer (F00-ICD10); Về năng lực: Hiện tại, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, có đủ căn cứ xác định ông Nguyễn Ngọc T do có bệnh lý tâm thần không thể nhận thức, làm chủ được hành vi. Vì vậy, căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị L về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp. Đồng thời bà Huỳnh Thị L là người trực tiếp chăm sóc cho ông T từ trước đến nay, bà L có đủ điều kiện để làm người giám hộ đương nhiên cho ông Nguyễn Ngọc T theo quy định tại Điều 49, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Bà L có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Việm kiểm sát, xét thấy có căn cứ và phù hợp với nhận định của Toà án nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Huỳnh Thị L phải chịu. Nhưng xét bà L thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí nên miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà L theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149, 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 22, 46, 47, 49, 53, 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Huỳnh Thị L.

Tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1953 (số CCCD: 086053000414 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/4/2021) là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Huỳnh Thị L là người giám hộ đương nhiên cho ông Nguyễn Ngọc T.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà Huỳnh Thị L.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 10 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên là 15 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An